

Số: 125 /TB-THCS-VVT

Thanh Điền, ngày 15 tháng 9 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc hoàn trả lại các khoản thu giấy thi, cắt cỏ, tin học
năm học 2018-2019, 2019-2020 (Lần 2)

Căn cứ kết luận số 01/KL-TTr ngày 04/8/2021 của Chánh Thanh tra huyện Châu Thành về việc thanh tra quản lý tài chính tại trường THCS Võ Văn Truyện, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ kết quả trả lại tiền các khoản giấy thi, cắt cỏ, tin học năm học 2018-2019, 2019-2020 của trường THCS Võ Văn Truyện đến thời điểm ngày 30 tháng 8 năm 2023.

Hiệu trưởng Trường THCS Võ Văn Truyện thông báo đến phụ huynh và các em học sinh đã học tại trường năm học 2018-2019 và 2019-2020 có tên trên danh sách đính kèm vui lòng đến phòng hành chính để nhận hoàn lại các khoản tiền giấy thi, cắt cỏ, tin học của hai năm học 2018-2019 và 2019-2020.

Thời gian nhận lại tiền: Từ ngày thông báo đến hết ngày 31/10/2023 lúc 7h30 -10h30 kể cả thứ bảy và chủ nhật tại phòng hành chính trường THCS Võ Văn Truyện.

Phụ huynh có thắc mắc vui lòng gọi số dt: 0276.3785667

Sau khi kết thúc thời gian như đã thông báo số tiền còn lại phụ huynh không vào nhận Nhà trường sẽ nộp vào Ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước huyện Châu Thành. Mọi thắc mắc khiếu nại về sau Nhà trường sẽ không giải quyết.

Trên đây là thông báo của trường THCS Võ Văn Truyện đến phụ huynh và các em học sinh biết để đến trường nhận tiền của hai năm học 2018-2019, 2019-2020. Mong quý phụ huynh và các em học sinh dành chút thời gian vào trường nhận lại tiền để nhà trường hoàn thành hồ sơ.

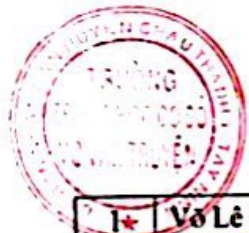
Nơi nhận:

- UBND huyện (Đăng tin);
- Thanh tra huyện(b/c)
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Phan Văn Hùng



**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN HOÀN LẠI
GIẤY THI, TÍN HỌC, CẤT CỖ TRONG NĂM HỌC 2018-2019**

1	Võ Lê Hoàng Anh	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
2	Nguyễn Gia Huy	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
3	Trần Gia Huy	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
4	Phạm Thị Thủy Ngân	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
5	Nguyễn Thị Trinh Nguyễn	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
6	Trần Thị Hồng Nhung	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
7	Lê Huỳnh Như	6A1	25.000		12.000	37.000
8	Trần Nguyễn Gia Quỳnh	6A1	25.000		12.000	37.000
9	Trần Thị Ngân Thư	6A1	25.000			25.000
10	Nguyễn Hồ Thu Trang	6A1	25.000		12.000	37.000
11	Mai Bảo Trân	6A1	25.000		12.000	37.000
12	Nguyễn Bảo Anh	6A2	25.000		12.000	37.000
13	Bùi Tuấn Kiệt	6A2	25.000		12.000	37.000
14	Huỳnh Hiếu Tài	6A2	25.000			25.000
15	Nguyễn Thành Tân	6A2	25.000		12.000	37.000
16	Lê Anh Tấn	6A2	25.000			25.000
17	Châu Quốc Thái	6A2	25.000		12.000	37.000
18	Trương Hoàng Thái	6A2	25.000			25.000
19	Trần Trung Thành	6A2	25.000		12.000	37.000
20	Lê Thanh Thảo	6A2	25.000		12.000	37.000
21	Nguyễn Minh Thảo	6A2	25.000		12.000	37.000
22	Nguyễn Ngọc Anh Thư	6A2	25.000		12.000	37.000
23	Đặng Thị Tiên	6A2	25.000		12.000	37.000
24	Lê Dương Trọng Toàn	6A2	25.000		12.000	37.000
25	Trần Thiện Kim Trang	6A2	25.000		12.000	37.000
26	Vân Thị Thùy Trang	6A2	25.000		12.000	37.000
27	Nguyễn Phúc Trắc	6A2	25.000		12.000	37.000
28	Lê Thị Ngọc Trân	6A2	25.000		12.000	37.000
29	Trương Minh Trung	6A2	25.000		12.000	37.000
30	Nguyễn Thị Linh Uyên	6A2	25.000		12.000	37.000
31	Lê Quang Vĩ	6A2	25.000		12.000	37.000
32	Nguyễn Tuấn Vũ	6A2	25.000		12.000	37.000
33	Huỳnh Thị Thảo Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
34	Nguyễn Thanh Vy	6A2	25.000	100.000	12.000	137.000
35	Trần Ngọc Thảo Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
36	Trần Nguyễn Tường Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
37	Huỳnh Thị Như Ý	6A2	25.000		12.000	37.000
38	Nguyễn Quốc An	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
39	Nguyễn Thiện An	6A3	25.000		12.000	37.000
40	Nguyễn Huỳnh Ngọc Ánh	6A3	25.000		12.000	37.000
41	Nguyễn Hữu Ân	6A3	25.000		12.000	37.000
42	Nguyễn Trung Chánh	6A3	25.000		12.000	37.000
43	Kiều Công Chiến	6A3	25.000		12.000	37.000

44	Lê Quang Dũng	6A3	25.000		12.000	37.000
45	Nguyễn Hoàng Duy	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
46	Đào Ngọc Duyên	6A3	25.000		12.000	37.000
47	Trần Gia Đại	6A3	25.000		12.000	37.000
48	Trần Quốc Đạt	6A3	25.000		12.000	37.000
49	Phan Minh Đồng	6A3	25.000		12.000	37.000
50	Nguyễn Phước Hiệp	6A3	25.000		12.000	37.000
51	Dương Quốc Hùng	6A3	25.000		12.000	37.000
52	Dương Nhật Hưng	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
53	Nguyễn Phương Kha	6A3	25.000		12.000	37.000
54	Lê Duy Khang	6A3	25.000		12.000	37.000
55	Mai Thành Lợi	6A3	25.000		12.000	37.000
56	Phan Thành Lợi	6A3	25.000		12.000	37.000
57	Nguyễn Tấn Phát	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
58	Đào Thị Cẩm Tiên	6A3	25.000		12.000	37.000
59	Võ Ngọc Vũ	6A3	25.000		12.000	37.000
60	Nguyễn Thị Diễm My	6A3	25.000		12.000	37.000
61	Phạm Nguyễn Thành Vỹ	6A3	25.000		12.000	37.000
62	Nguyễn Thị Trúc Ly	6A3	25.000		12.000	37.000
63	Nguyễn Thanh Bình	6A4	25.000		12.000	37.000
64	Nguy Chí Đạt	6A4	25.000		12.000	37.000
65	Phan Ngọc Đông	6A4	25.000		12.000	37.000
66	Trần Thị Kim Gấm	6A4	25.000		12.000	37.000
67	Võ Nguyễn Quang Hào	6A4	25.000		12.000	37.000
68	Đinh Văn Hậu	6A4	25.000			25.000
69	Nguyễn Trung Hiếu	6A4	25.000		12.000	37.000
70	Võ Thị Kim Huệ	6A4	25.000		12.000	37.000
71	Phạm Công Huy	6A4	25.000		12.000	37.000
72	Trần Gia Huy	6A4	25.000			25.000
73	Lê Vi Khang	6A4	25.000			25.000
74	Nguyễn Duy Khanh	6A4	25.000		12.000	37.000
75	Nguyễn Hữu Tây Du Ký	6A4	25.000			25.000
76	Lê Ngọc Linh	6A4	25.000		12.000	37.000
77	Lê Thị Cẩm Loan	6A4	25.000		12.000	37.000
78	Nguyễn Vạn Lợi	6A4	25.000		12.000	37.000
79	Trương Thành Nghĩa	6A4	25.000		12.000	37.000
80	Nguyễn Minh Tâm	6A4	25.000		12.000	37.000
81	Nguyễn Thị Nhi	6A5	25.000		12.000	37.000
82	Nguyễn Thị Yến Nhi	6A5	25.000			25.000
83	Nguyễn Vương Nhi	6A5	25.000			25.000
84	Trương Quỳnh Nhi	6A5	25.000			25.000
85	Dương Tấn Nhó	6A5	25.000			25.000
86	Trần Kim Nhung	6A5	25.000		12.000	37.000
87	Lê Tâm Như	6A5	25.000		12.000	37.000
88	Lê Minh Nhựt	6A5	25.000			25.000
89	Nguyễn Minh Nhựt	6A5	25.000		12.000	37.000

90	Lâm Thị Kiều Oanh	6A5	25.000		12.000	37.000
91	Võ Hoà Phong	6A5	25.000		12.000	37.000
92	Lâm Nguyễn Thu Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
93	Phạm Hoàng Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
94	Trần Thanh Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
95	Trương Hoàng Phương	6A5	25.000			25.000
96	Nguyễn Thị Thuý Quanh	6A5	25.000		12.000	37.000
97	Nguyễn Quốc Qui	6A5	25.000			25.000
98	Lê Phú Quý	6A5	25.000		12.000	37.000
99	Nguyễn Như Quỳnh	6A5	25.000			25.000
100	Nguyễn Văn Minh Sáng	6A5	25.000	100.000	12.000	137.000
101	Nguyễn Thị Kim Sương	6A5	25.000			25.000
102	Nguyễn Thành Tài	6A5	25.000		12.000	37.000
103	Đỗ Hoàng Tân	6A5	25.000			25.000
104	Trần Nhân Thiện	6A5	25.000		12.000	37.000
105	Trương Duy Bảo	6A6	25.000		12.000	37.000
106	Lê Hồng Diễm	6A6	25.000		12.000	37.000
107	Đoàn Thị Trà My	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
108	Lâm Kim Ngân	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
109	Võ Phước Gia Phú	6A6	25.000		12.000	37.000
110	Nguyễn Ngọc Quỳnh	6A6	25.000		12.000	37.000
111	Nguyễn Trần Thanh Thảo	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
112	Vũ Thị Bích Trâm	6A6	25.000		12.000	37.000
113	Phạm Thị Huyền Trân	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
114	Trần Thị Quế Trân	6A6	25.000		12.000	37.000
115	Lê Phương Vy	6A6	25.000		12.000	37.000
116	Nguyễn Thanh Xuân	6A6	25.000		12.000	37.000
117	Trần Thị Kim Yến	6A6	25.000		12.000	37.000
118	Lê Võ Thành An	7A1	25.000			25.000
119	Bùi Thị Thùy Dương	7A1	25.000			25.000
120	Nguyễn Hoàng Như Hào	7A1	25.000			25.000
121	Trương Hoàng Huy	7A1	25.000	100.000		125.000
122	Nguyễn Hồng Bích Kim	7A1	25.000		12.000	37.000
123	Lê Hoàng Minh	7A1	25.000			25.000
124	Huỳnh Thị Tú Quyên	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
125	Trịnh Văn Thành	7A1	25.000			25.000
126	Lê Huỳnh Phương Thảo	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
127	Nguyễn Thị Anh Thư	7A1	25.000			25.000
128	Võ Thị Anh Thư	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
129	Phan Thanh Trọng	7A1	25.000		12.000	37.000
130	Lê Phan Vũ	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
131	Nguyễn Đặng Xuân Ái	7A2	25.000	100.000	12.000	137.000
132	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	7A2	25.000		12.000	37.000
133	Nguyễn Tuyết Nhung	7A2	25.000		12.000	37.000
134	Lê Thành Tài	7A2	25.000		12.000	37.000
135	Đặng Kim Thoa	7A2	25.000		12.000	37.000

136	Trương Thị Kim Thùy	7A2	25.000		12.000	37.000
137	Nguyễn Tường Vy	7A2	25.000		12.000	37.000
138	Phạm Đoàn Thảo Vy	7A2	25.000		12.000	37.000
139	Nguyễn Thị Huỳnh An	7A3	25.000		12.000	37.000
140	Phan Thị Thùy An	7A3	25.000		12.000	37.000
141	Đặng Ngọc Minh Châu	7A3	25.000		12.000	37.000
142	Huỳnh Đình Thái Dương	7A3	25.000			25.000
143	Trương Thị Mỹ Hương	7A3	25.000		12.000	37.000
144	Nguyễn Quang Khánh	7A3	25.000		12.000	37.000
145	Phạm Cao Duy Khánh	7A3	25.000		12.000	37.000
146	Lê Nhật Khoa	7A3	25.000			25.000
147	Châu Huệ Mẫn	7A3	25.000		12.000	37.000
148	Nguyễn Thùy Diễm My	7A3	25.000		12.000	37.000
149	Đỗ Ngọc Kiều Ngân	7A3	25.000	100.000	12.000	137.000
150	Võ Tuyết Nhung	7A3	25.000		12.000	37.000
151	Phan Kiều Oanh	7A3	25.000			25.000
152	Nguyễn Hà Phương	7A3	25.000	100.000	12.000	137.000
153	Vũ Hoàng Quý	7A3	25.000		12.000	37.000
154	Nguyễn Thị Kim Quyên	7A3	25.000			25.000
155	Huỳnh Nguyễn Bảo Thông	7A3	25.000		12.000	37.000
156	Dương Tấn Thương	7A3	25.000		12.000	37.000
157	Nguyễn Thanh Tuấn	7A3	25.000		12.000	37.000
158	Nguyễn Công Vinh	7A3	25.000		12.000	37.000
159	Huỳnh Thúy Vy	7A3	25.000		12.000	37.000
160	Nguyễn Đăng Quốc Anh	7A4	25.000			25.000
161	Lê Gia Bảo	7A4	25.000			25.000
162	Võ Gia Bảo	7A4	25.000	100.000	12.000	137.000
163	Lê Đăng Huy	7A4	25.000		12.000	37.000
164	Nguyễn Sông Hương	7A4	25.000			25.000
165	Cao Việt Khương	7A4	25.000			25.000
166	Lê Nguyễn Thế Kiệt	7A4	25.000			25.000
167	Nguyễn Sơn Kiệt	7A4	25.000			25.000
168	Nguyễn Thị Khánh Linh	7A4	25.000		12.000	37.000
169	Nguyễn Thị Mai	7A4	25.000			25.000
170	Phùng Triệu Mẫn	7A4	25.000		12.000	37.000
171	Trần Minh Nhân	7A4	25.000			25.000
172	Võ Trọng Nhân	7A4	25.000			25.000
173	Hà Yến Nhi	7A4	25.000		12.000	37.000
174	Kiều Tuấn Thái	7A4	25.000		12.000	37.000
175	Nguyễn Thị Phương Thảo	7A4	25.000		12.000	37.000
176	Lê Thị Anh Thư	7A4	25.000			25.000
177	Bùi Minh Tiến	7A4	25.000		12.000	37.000
178	Lê Trung Tín	7A4	25.000		12.000	37.000
179	Đặng Phước Trường	7A4	25.000		12.000	37.000
180	Nguyễn Tuấn Vũ	7A4	25.000		12.000	37.000
181	Nguyễn Nhật Đăng	7A5	25.000		12.000	37.000

182	Nguyễn Ngọc Hân	7A5	25.000		12.000	37.000
183	Lê Đức Minh	7A5	25.000		12.000	37.000
184	Nguyễn Thị Yến Nhi	7A5	25.000		12.000	37.000
185	Trần Hoài Như	7A5	25.000		12.000	37.000
186	Trương Thị Mỹ Như	7A5	25.000		12.000	37.000
187	Trương Minh Quân	7A5	25.000	100.000	12.000	137.000
188	Bùi Trung Quốc	7A5	25.000		12.000	37.000
189	Lê Minh Tân	7A5	25.000		12.000	37.000
190	Nguyễn Chí Thanh	7A5	25.000		12.000	37.000
191	Hồ Việt Thắng	7A5	25.000		12.000	37.000
192	Ngô Phước Thịnh	7A5	25.000		12.000	37.000
193	Võ Nguyễn Văn Thống	7A5	25.000		12.000	37.000
194	Nguyễn Trung Tính	7A5	25.000		12.000	37.000
195	Lê Hoàng Toàn	7A5	25.000		12.000	37.000
196	Kiều Thị Vân Trang	7A5	25.000		12.000	37.000
197	Trần Thị Huyền Trang	7A5	25.000		12.000	37.000
198	Tô Lý Trường	7A5	25.000		12.000	37.000
199	Lâm Kha Vỹ	7A5	25.000		12.000	37.000
200	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	7A5	25.000		12.000	37.000
201	Nguyễn Quốc An	7A6	25.000		12.000	37.000
202	Nguyễn Thị Phương Anh	7A6	25.000		12.000	37.000
203	Trần Ngọc Anh	7A6	25.000		12.000	37.000
204	Trần Nguyễn Gia Bảo	7A6	25.000		12.000	37.000
205	Nguyễn Tiến Đạt	7A6	25.000		12.000	37.000
206	Trần Duy Hiếu	7A6	25.000		12.000	37.000
207	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	7A6	25.000		12.000	37.000
208	Phạm Tùng Lâm	7A6	25.000		12.000	37.000
209	Phan Thanh Mẫn	7A6	25.000		12.000	37.000
210	Võ Thị Diễm My	7A6	25.000		12.000	37.000
211	Nguyễn Ngọc Kiều Ngân	7A6	25.000		12.000	37.000
212	Trần Quốc Quân	7A6	25.000		12.000	37.000
213	Đinh Quốc Thống	7A6	25.000		12.000	37.000
214	Nguyễn Thị Minh Thư	7A6	25.000		12.000	37.000
215	Mai Thị Kiều Tiên	7A6	25.000		12.000	37.000
216	Đặng Thảo Uyên	7A6	25.000		12.000	37.000
217	Phan Văn Hậu	7A7	25.000			25.000
218	Đỗ Nguyễn Anh Khoa	7A7	25.000			25.000
219	Ngô Tuấn Kiệt	7A7	25.000		12.000	37.000
220	Ngô Thị Yến Nhi	7A7	25.000			25.000
221	Thái Thị Yến Quỳnh	7A7	25.000			25.000
222	Nguyễn Duy Thanh	7A7	25.000			25.000
223	Hoa Quốc Thành	7A7	25.000			25.000
224	Trần Nhật Tiến	7A7	25.000			25.000
225	Nguyễn Việt Trinh	7A7	25.000			25.000
226	Phạm Đình Trọng	7A7	25.000			25.000
227	Trương Anh Tuấn	7A7	25.000			25.000

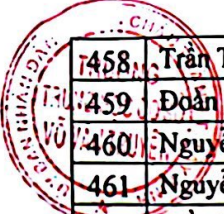
228	Đặng Văn Quang Vinh	7A7	25.000			25.000
229	Nguyễn Trường Vinh	7A7	25.000			25.000
230	Lê Hoàng Vũ	7A7	25.000			25.000
231	Nguyễn Thị Nguyệt Nhi	7A7	25.000		12.000	37.000
232	Huỳnh Quốc Anh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
233	Nguyễn Tấn Đạt	8A1	25.000		12.000	37.000
234	Phan Quốc Khánh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
235	Trần Tấn Lực	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
236	Trần Thị Gia Mỹ	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
237	Trần Thị Mỹ Ngân	8A1	25.000		12.000	37.000
238	Lê Phương Nghi	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
239	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	8A1	25.000		12.000	37.000
240	Phùng Thị Yến Nhi	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
241	Vũ Thị Quế Trân	8A1	25.000		12.000	37.000
242	Nguyễn Thảo Trinh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
243	Trần Lê Anh Vũ	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
244	Nguyễn Nhật Duy	8A2	25.000	100.000	12.000	137.000
245	Lê Minh Hải	8A2	25.000		12.000	37.000
246	Phạm Thị Như Hào	8A2	25.000		12.000	37.000
247	Lê Thanh Hương	8A2	25.000		12.000	37.000
248	Trần Lan Khanh	8A2	25.000		12.000	37.000
249	Nguyễn Thị Thanh My	8A2	25.000		12.000	37.000
250	Trần Hoàng Nam	8A2	25.000		12.000	37.000
251	Bùi Yến Ngọc	8A2	25.000		12.000	37.000
252	Lê Huỳnh Phát	8A2	25.000		12.000	37.000
253	Thân Tấn Thành	8A2	25.000		12.000	37.000
254	Nguyễn Thị Kiều Thi	8A2	25.000		12.000	37.000
255	Huỳnh Kim Thuy	8A2	25.000		12.000	37.000
256	Đoàn Thị Bảo Trân	8A2	25.000		12.000	37.000
257	Lê Thị Bích Trân	8A2	25.000		12.000	37.000
258	Phạm Ngọc Trinh	8A2	25.000		12.000	37.000
259	Phạm Minh Trương	8A2	25.000		12.000	37.000
260	Mai Nhật Trường	8A2	25.000		12.000	37.000
261	Trần Thị Cẩm Viên	8A2	25.000		12.000	37.000
262	Nguyễn Hoàng Vũ	8A2	25.000			25.000
263	Lâm Tường Vy	8A2	25.000			25.000
264	Phạm Hải Vy	8A2	25.000			25.000
265	Nguyễn Phạm Y Lin	8A3	25.000			25.000
266	Dương Phước Lộc	8A3	25.000		12.000	37.000
267	Nguyễn Hồng Bích Ngân	8A3	25.000			25.000
268	Ngô Hùng Nguyên	8A3	25.000		12.000	37.000
269	Phạm Ngọc Tùng	8A3	25.000			25.000
270	Nguyễn Quốc An	8A4	25.000			25.000
271	Trần Thanh An	8A4	25.000		12.000	37.000
272	Tôn Thị Lan Anh	8A4	25.000			25.000
273	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8A4	25.000			25.000

274	Nguyễn Thanh Hùng	8A4	25.000		12.000	37.000
275	Nguyễn Hoàng Huy	8A4	25.000			25.000
276	Yương Vĩ Khang	8A4	25.000		12.000	37.000
277	Nguyễn Giáp Đăng Khoa	8A4	25.000			25.000
278	Võ Tuấn Kiệt	8A4	25.000			25.000
279	Nguyễn Văn Lập	8A4	25.000			25.000
280	Nguyễn Thị Kiều Mi	8A4	25.000		12.000	37.000
281	Đỗ Nguyễn Hoàng Nam	8A4	25.000			25.000
282	Trần Thanh Ngà	8A4	25.000		12.000	37.000
283	Bùi Ngọc Nhân	8A4	25.000			25.000
284	Võ Mỹ Nhân	8A4	25.000		12.000	37.000
285	Nguyễn Bảo Như	8A4	25.000			25.000
286	Phạm Thị Huỳnh Như	8A4	25.000		12.000	37.000
287	Khưu Tấn Phát	8A4	25.000			25.000
288	Nguyễn Thành Phát	8A4	25.000			25.000
289	Vũ Giang Sơn	8A4	25.000			25.000
290	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	8A4	25.000			25.000
291	Phạm Thị Kim Thủy	8A4	25.000		12.000	37.000
292	Bùi Thị Thanh Trúc	8A4	25.000		12.000	37.000
293	Mai Nguyên Vũ	8A4	25.000			25.000
294	Nguyễn Văn An	8A5	25.000		12.000	37.000
295	Bùi Ngọc Trâm Anh	8A5	25.000			25.000
296	Lê Tuấn Anh	8A5	25.000		12.000	37.000
297	Nguyễn Thanh Bình	8A5	25.000			25.000
298	Nguyễn Phúc Cẩn	8A5	25.000			25.000
299	Từ Nguyễn Ngọc Châu	8A5	25.000		12.000	37.000
300	Phạm Công Danh	8A5	25.000			25.000
301	Trần Văn Duy	8A5	25.000			25.000
302	Nguyễn Thị Duyên	8A5	25.000			25.000
303	Nguyễn Đức Đại	8A5	25.000		12.000	37.000
304	Nguyễn Quốc Đạt	8A5	25.000			25.000
305	Trần Gia Định	8A5	25.000			25.000
306	Đào Gia Huy	8A5	25.000		12.000	37.000
307	Trần Gia Huy	8A5	25.000			25.000
308	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	8A5	25.000		12.000	37.000
309	Lê Minh Quý	8A5	25.000			25.000
310	Nguyễn Ngọc Yến Thanh	8A5	25.000		12.000	37.000
311	Trần Thị Quế Trân	8A5	25.000		12.000	37.000
312	Nguyễn Hoài Duy	8A6	25.000		12.000	37.000
313	Huỳnh Thị Như Hào	8A6	25.000		12.000	37.000
314	Lê Nguyễn Thu Hiền	8A6	25.000		12.000	37.000
315	Nguyễn Ngô Tuyết Hoa	8A6	25.000		12.000	37.000
316	Trần Thị Ánh Hồng	8A6	25.000		12.000	37.000
317	Võ Kế Quốc Hưng	8A6	25.000		12.000	37.000
318	Lý Nguyễn Quốc Khánh	8A6	25.000		12.000	37.000
319	Võ Hoàng Linh	8A6	25.000		12.000	37.000

320	Đào Bình Nguyên	8A6	25.000		12.000	37.000
321	Bùi Thị Yến Nhi	8A6	25.000		12.000	37.000
322	Lê Chế Phong	8A6	25.000		12.000	37.000
323	Phan Thị Trúc Phương	8A6	25.000		12.000	37.000
324	Trương Quốc Quý	8A6	25.000		12.000	37.000
325	Trần Văn Sang	8A6	25.000		12.000	37.000
326	Trần Nhật Tân	8A6	25.000		12.000	37.000
327	Bùi Ngọc Thanh	8A6	25.000		12.000	37.000
328	Lê Thị Mỹ Tiên	8A6	25.000		12.000	37.000
329	Nguyễn Châu Toàn	8A6	25.000		12.000	37.000
330	Lê Thị Ngọc Trâm	8A6	25.000		12.000	37.000
331	Nguyễn Thị Bích Trâm	8A6	25.000		12.000	37.000
332	Tạ Túc Vinh	8A6	25.000		12.000	37.000
333	Võ Thị Phương Vy	8A6	25.000		12.000	37.000
334	Lê Minh Tâm	8A6	25.000		12.000	37.000
335	Trần Minh Anh	9A1	25.000		12.000	37.000
336	Trương Văn Bình	9A1	25.000		12.000	37.000
337	Nguyễn Tuấn Dũng	9A1	25.000		12.000	37.000
338	Trà Tấn Đạt	9A1	25.000		12.000	37.000
339	Nguyễn Văn Hoàng	9A1	25.000		12.000	37.000
340	Ngô Anh Khoa	9A1	25.000		12.000	37.000
341	Lê Đình Khương	9A1	25.000		12.000	37.000
342	Trần Quốc Kiệt	9A1	25.000		12.000	37.000
343	Đỗ Thành Lộc	9A1	25.000		12.000	37.000
344	Đặng Phương Nam	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
345	Nguyễn Hoài Nam	9A1	25.000		12.000	37.000
346	Cao Thị Hồng Ngọc	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
347	Nguyễn Thị Bé Ngọc	9A1	25.000		12.000	37.000
348	Lê Thị Thảo Nguyên	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
349	Lê Hoàng Nhật	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
350	Trần Thị Yến Nhi	9A1	25.000		12.000	37.000
351	Lê Thị Cẩm Nhung	9A1	25.000		12.000	37.000
352	Nguyễn Thanh Phong	9A1	25.000		12.000	37.000
353	Nguyễn Trọng Phú	9A1	25.000		12.000	37.000
354	Trương Phú Quý	9A1	25.000		12.000	37.000
355	Mai Như Quỳnh	9A1	25.000		12.000	37.000
356	Nguyễn Thị Như Quỳnh	9A1	25.000		12.000	37.000
357	Nguyễn Hồng Sơn	9A1	25.000		12.000	37.000
358	Phan Hồng Thanh	9A1	25.000		12.000	37.000
359	Lê Thị Bé Thi	9A1	25.000		12.000	37.000
360	Thái Anh Thi	9A1	25.000		12.000	37.000
361	Huỳnh Lệ Thủy	9A1	25.000		12.000	37.000
362	Nguyễn Minh Trí	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
363	Nguyễn Thị Thực Trinh	9A1	25.000		12.000	37.000
364	Lê Thị Kim Tuyền	9A1	25.000		12.000	37.000
365	Lê Văn Tỹ	9A1	25.000		12.000	37.000

366	Nguyễn Ngọc Vĩ	9A1	25.000		12.000	37.000
367	Ngô Trần Ngọc Ánh	9A2	25.000		12.000	37.000
368	Nguyễn Mạnh Cường	9A2	25.000		12.000	37.000
369	Nguyễn Tấn Đạt	9A2	25.000		12.000	37.000
370	Lê Thanh Điền	9A2	25.000		12.000	37.000
371	Đoàn Thị Phương Hà	9A2	25.000		12.000	37.000
372	Lê Thị Gia Hân	9A2	25.000		12.000	37.000
373	Phan Thu Hiền	9A2	25.000		12.000	37.000
374	Đặng Vĩ Khang	9A2	25.000		12.000	37.000
375	Huỳnh Lâm Khang	9A2	25.000		12.000	37.000
376	Nguyễn Duy Khanh	9A2	25.000		12.000	37.000
377	Phan Lâm Tuấn Khanh	9A2	25.000		12.000	37.000
378	Ngô Ngọc Khôi	9A2	25.000		12.000	37.000
379	Lê Minh Kiệt	9A2	25.000		12.000	37.000
380	Nguyễn Nhật Lam	9A2	25.000		12.000	37.000
381	Nguyễn Văn Lực	9A2	25.000		12.000	37.000
382	Dư Ngọc Kim Ngân	9A2	25.000		12.000	37.000
383	Lê Thảo Nguyên	9A2	25.000		12.000	37.000
384	Nguyễn Ngọc Như	9A2	25.000		12.000	37.000
385	Võ Thị Quỳnh Như	9A2	25.000		12.000	37.000
386	Đặng Thị Châu Pha	9A2	25.000		12.000	37.000
387	Võ Hùng Quân	9A2	25.000		12.000	37.000
388	Lê Anh Quốc	9A2	25.000		12.000	37.000
389	Phan Thị Mai Ry	9A2	25.000		12.000	37.000
390	Phan Hà Ngọc Tâm	9A2	25.000		12.000	37.000
391	Võ Trọng Tấn	9A2	25.000		12.000	37.000
392	Huỳnh Tô Ngọc Thúy	9A2	25.000		12.000	37.000
393	Nguyễn Thị Ngọc Trà	9A2	25.000		12.000	37.000
394	Nguyễn Thị Thùy Trân	9A2	25.000		12.000	37.000
395	Nguyễn Tấn Tú	9A2	25.000		12.000	37.000
396	Ngô Anh Tuấn	9A2	25.000		12.000	37.000
397	Lê Tuấn Vũ	9A2	25.000		12.000	37.000
398	Nguyễn Lê Khánh Vy	9A2	25.000		12.000	37.000
399	Nguyễn Thanh Vy	9A2	25.000		12.000	37.000
400	Nguyễn Tường An	9A3	25.000		12.000	37.000
401	Đỗ Phương Anh	9A3	25.000		12.000	37.000
402	Trần Tuấn Anh	9A3	25.000		12.000	37.000
403	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	9A3	25.000		12.000	37.000
404	Đỗ An Bình	9A3	25.000		12.000	37.000
405	Nguyễn Ngô Thanh Đình	9A3	25.000		12.000	37.000
406	Huỳnh Lâm Nhật Hào	9A3	25.000		12.000	37.000
407	Nguyễn Hoàng Lê Hiền	9A3	25.000		12.000	37.000
408	Nguyễn Nhật Huy	9A3	25.000		12.000	37.000
409	Trần Đình Huy	9A3	25.000		12.000	37.000
410	Lê Trần Quý Khang	9A3	25.000		12.000	37.000
411	Nguyễn Quốc Khương	9A3	25.000		12.000	37.000

412	Lê Tuấn Kiệt	9A3	25.000		12.000	37.000
413	Nguyễn Văn Kiệt	9A3	25.000		12.000	37.000
414	Nguyễn Thị Ngọc Lan	9A3	25.000		12.000	37.000
415	Nguyễn Thị Kim Loan	9A3	25.000		12.000	37.000
416	Nguyễn Hồng Ngọc	9A3	25.000		12.000	37.000
417	Nguyễn Thanh Nhi	9A3	25.000		12.000	37.000
418	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	9A3	25.000		12.000	37.000
419	Bùi Tố Như	9A3	25.000		12.000	37.000
420	Nguyễn Văn Phương	9A3	25.000		12.000	37.000
421	Nguyễn Quốc Quang	9A3	25.000		12.000	37.000
422	Nguyễn Thị Như Quỳnh	9A3	25.000		12.000	37.000
423	Trần Minh Thắng	9A3	25.000		12.000	37.000
424	Trần Thị Quế Thơ	9A3	25.000		12.000	37.000
425	Võ Phúc Thuận	9A3	25.000		12.000	37.000
426	Nguyễn Anh Thư	9A3	25.000		12.000	37.000
427	Nguyễn Thị Trang	9A3	25.000		12.000	37.000
428	Tô Thị Kiều Trâm	9A3	25.000		12.000	37.000
429	Trần Nguyễn Quang Vinh	9A3	25.000		12.000	37.000
430	Lê Văn Vui	9A3	25.000		12.000	37.000
431	Võ Thị Tường Vy	9A3	25.000		12.000	37.000
432	Đỗ Nguyễn Hồng Yến	9A3	25.000		12.000	37.000
433	Nguyễn Khánh Duy	9A4	25.000		12.000	37.000
434	Hoàng Thị Mỹ Duyên	9A4	25.000		12.000	37.000
435	Trần Thị Huỳnh Hoa	9A4	25.000		12.000	37.000
436	Lê Quốc Huy	9A4	25.000		12.000	37.000
437	Trần Minh Khang	9A4	25.000		12.000	37.000
438	Nguyễn Hoài Khánh	9A4	25.000		12.000	37.000
439	Lê Hữu Nghĩa	9A4	25.000		12.000	37.000
440	Trương Thành Nhân	9A4	25.000		12.000	37.000
441	Võ Hà Yến Nhi	9A4	25.000		12.000	37.000
442	Nguyễn Thị Quỳnh Như	9A4	25.000		12.000	37.000
443	Trần Lâm Nhựt	9A4	25.000		12.000	37.000
444	Trần Thị Trúc Phương	9A4	25.000		12.000	37.000
445	Đỗ Nguyễn Hồng Phượng	9A4	25.000		12.000	37.000
446	Trà Thị Hồng Quyên	9A4	25.000		12.000	37.000
447	Nguyễn Hoàng Thanh Thanh	9A4	25.000		12.000	37.000
448	Nguyễn Ngọc Thắm	9A4	25.000		12.000	37.000
449	Phan Văn Thọ	9A4	25.000		12.000	37.000
450	Ngô Thị Huyền Thoại	9A4	25.000		12.000	37.000
451	Nguyễn Minh Thông	9A4	25.000		12.000	37.000
452	Trần Thị Thanh Thủy	9A4	25.000		12.000	37.000
453	Đinh Thị Anh Thư	9A4	25.000		12.000	37.000
454	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	9A4	25.000		12.000	37.000
455	Nguyễn Hồng Tiên	9A4	25.000		12.000	37.000
456	Nguyễn Anh Tiến	9A4	25.000		12.000	37.000
457	Nguyễn Thái Toàn	9A4	25.000		12.000	37.000



458	Trần Thị Tố Trinh	9A4	25.000		12.000	37.000
459	Đoàn Hoàng Tuấn	9A4	25.000		12.000	37.000
460	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	9A4	25.000		12.000	37.000
461	Nguyễn Thế Việt	9A4	25.000		12.000	37.000
462	Trần Ngọc Tường Vy	9A4	25.000		12.000	37.000



**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA NHẬN HOÀN LẠI
GIẤY THI, TÍN HỌC, CẮT CỎ TRONG NĂM HỌC 2019-2020**

STT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	GIẤY THI	TÍN HỌC	CẮT CỎ	TỔNG TIỀN
1	Võ Lê Hoàng Anh	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
2	Nguyễn Gia Huy	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
3	Trần Gia Huy	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
4	Phạm Thị Thúy Ngân	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
5	Nguyễn Thị Trinh Nguyên	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
6	Trần Thị Hồng Nhung	6A1	25.000	100.000	12.000	137.000
7	Lê Huỳnh Như	6A1	25.000		12.000	37.000
8	Trần Nguyễn Gia Quỳnh	6A1	25.000		12.000	37.000
9	Trần Thị Ngân Thư	6A1	25.000			25.000
10	Nguyễn Hồ Thu Trang	6A1	25.000		12.000	37.000
11	Mai Bảo Trân	6A1	25.000		12.000	37.000
12	Nguyễn Bảo Anh	6A2	25.000		12.000	37.000
13	Bùi Tuấn Kiệt	6A2	25.000		12.000	37.000
14	Huỳnh Hiếu Tài	6A2	25.000			25.000
15	Nguyễn Thành Tân	6A2	25.000		12.000	37.000
16	Lê Anh Tấn	6A2	25.000			25.000
17	Châu Quốc Thái	6A2	25.000		12.000	37.000
18	Trương Hoàng Thái	6A2	25.000			25.000
19	Trần Trung Thành	6A2	25.000		12.000	37.000
20	Lê Thanh Thảo	6A2	25.000		12.000	37.000
21	Nguyễn Minh Thảo	6A2	25.000		12.000	37.000
22	Nguyễn Ngọc Anh Thư	6A2	25.000		12.000	37.000
23	Đặng Thị Tiền	6A2	25.000		12.000	37.000
24	Lê Dương Trọng Toàn	6A2	25.000		12.000	37.000
25	Trần Thiện Kim Trang	6A2	25.000		12.000	37.000
26	Văn Thị Thùy Trang	6A2	25.000		12.000	37.000
27	Nguyễn Phúc Trắc	6A2	25.000		12.000	37.000
28	Lê Thị Ngọc Trân	6A2	25.000		12.000	37.000
29	Trương Minh Trung	6A2	25.000		12.000	37.000
30	Nguyễn Thị Linh Uyên	6A2	25.000		12.000	37.000
31	Lê Quang Vĩ	6A2	25.000		12.000	37.000
32	Nguyễn Tuấn Vũ	6A2	25.000		12.000	37.000
33	Huỳnh Thị Thảo Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
34	Nguyễn Thanh Vy	6A2	25.000	100.000	12.000	137.000
35	Trần Ngọc Thảo Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
36	Trần Nguyễn Tường Vy	6A2	25.000		12.000	37.000
37	Huỳnh Thị Như Ý	6A2	25.000		12.000	37.000
38	Nguyễn Quốc An	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
39	Nguyễn Thiện An	6A3	25.000		12.000	37.000
40	Nguyễn Huỳnh Ngọc Ánh	6A3	25.000		12.000	37.000
41	Nguyễn Hữu Ân	6A3	25.000		12.000	37.000



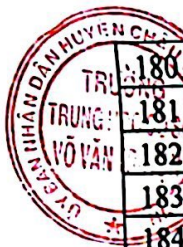
42	Nguyễn Trung Chánh	6A3	25.000		12.000	37.000
43	Kiều Công Chiến	6A3	25.000		12.000	37.000
44	Lê Quang Dũng	6A3	25.000		12.000	37.000
45	Nguyễn Hoàng Duy	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
46	Đào Ngọc Duyên	6A3	25.000		12.000	37.000
47	Trần Gia Đại	6A3	25.000		12.000	37.000
48	Trần Quốc Đạt	6A3	25.000		12.000	37.000
49	Phan Minh Đồng	6A3	25.000		12.000	37.000
50	Nguyễn Phước Hiệp	6A3	25.000		12.000	37.000
51	Dương Quốc Hùng	6A3	25.000		12.000	37.000
52	Dương Nhật Hưng	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
53	Nguyễn Phương Kha	6A3	25.000		12.000	37.000
54	Lê Duy Khang	6A3	25.000		12.000	37.000
55	Mai Thành Lợi	6A3	25.000		12.000	37.000
56	Phan Thành Lợi	6A3	25.000		12.000	37.000
57	Nguyễn Tấn Phát	6A3	25.000	100.000	12.000	137.000
58	Đào Thị Cẩm Tiên	6A3	25.000		12.000	37.000
59	Võ Ngọc Vũ	6A3	25.000		12.000	37.000
60	Nguyễn Thị Diễm My	6A3	25.000		12.000	37.000
61	Phạm Nguyễn Thành Vỹ	6A3	25.000		12.000	37.000
62	Nguyễn Thị Trúc Ly	6A3	25.000		12.000	37.000
63	Nguyễn Thanh Bình	6A4	25.000		12.000	37.000
64	Nguy Chí Đạt	6A4	25.000		12.000	37.000
65	Phan Ngọc Đông	6A4	25.000		12.000	37.000
66	Trần Thị Kim Gấm	6A4	25.000		12.000	37.000
67	Võ Nguyễn Quang Hào	6A4	25.000		12.000	37.000
68	Đinh Văn Hậu	6A4	25.000			25.000
69	Nguyễn Trung Hiếu	6A4	25.000		12.000	37.000
70	Võ Thị Kim Huệ	6A4	25.000		12.000	37.000
71	Phạm Công Huy	6A4	25.000		12.000	37.000
72	Trần Gia Huy	6A4	25.000			25.000
73	Lê Vĩ Khang	6A4	25.000			25.000
74	Nguyễn Duy Khanh	6A4	25.000		12.000	37.000
75	Nguyễn Hữu Tây Du Ký	6A4	25.000			25.000
76	Lê Ngọc Linh	6A4	25.000		12.000	37.000
77	Lê Thị Cẩm Loan	6A4	25.000		12.000	37.000
78	Nguyễn Vạn Lợi	6A4	25.000		12.000	37.000
79	Trương Thành Nghĩa	6A4	25.000		12.000	37.000
80	Nguyễn Minh Tâm	6A4	25.000		12.000	37.000
81	Nguyễn Thị Nhi	6A5	25.000		12.000	37.000
82	Nguyễn Thị Yến Nhi	6A5	25.000			25.000
83	Nguyễn Vương Nhi	6A5	25.000			25.000
84	Trương Quỳnh Nhi	6A5	25.000			25.000
85	Dương Tấn Nhớ	6A5	25.000			25.000
86	Trần Kim Nhung	6A5	25.000		12.000	37.000
87	Lê Tâm Như	6A5	25.000		12.000	37.000



88	Lê Minh Nhựt	6A5	25.000			25.000
89	Nguyễn Minh Nhựt	6A5	25.000		12.000	37.000
90	Lâm Thị Kiều Oanh	6A5	25.000		12.000	37.000
91	Võ Hoài Phong	6A5	25.000		12.000	37.000
92	Lâm Nguyễn Thu Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
93	Phạm Hoàng Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
94	Trần Thanh Phương	6A5	25.000		12.000	37.000
95	Trương Hoàng Phương	6A5	25.000			25.000
96	Nguyễn Thị Thuý Quanh	6A5	25.000		12.000	37.000
97	Nguyễn Quốc Quì	6A5	25.000			25.000
98	Lê Phú Quý	6A5	25.000		12.000	37.000
99	Nguyễn Như Quỳnh	6A5	25.000			25.000
100	Nguyễn Văn Minh Sáng	6A5	25.000	100.000	12.000	137.000
101	Nguyễn Thị Kim Sương	6A5	25.000			25.000
102	Nguyễn Thành Tài	6A5	25.000		12.000	37.000
103	Đỗ Hoàng Tân	6A5	25.000			25.000
104	Trần Nhân Thiện	6A5	25.000		12.000	37.000
105	Trương Duy Bảo	6A6	25.000		12.000	37.000
106	Lê Hồng Diễm	6A6	25.000		12.000	37.000
107	Đoàn Thị Trà My	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
108	Lâm Kim Ngân	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
109	Võ Phước Gia Phú	6A6	25.000		12.000	37.000
110	Nguyễn Ngọc Quỳnh	6A6	25.000		12.000	37.000
111	Nguyễn Trần Thanh Thảo	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
112	Vũ Thị Bích Trâm	6A6	25.000		12.000	37.000
113	Phạm Thị Huyền Trân	6A6	25.000	100.000	12.000	137.000
114	Trần Thị Quế Trân	6A6	25.000		12.000	37.000
115	Lê Phương Vy	6A6	25.000		12.000	37.000
116	Nguyễn Thanh Xuân	6A6	25.000		12.000	37.000
117	Trần Thị Kim Yến	6A6	25.000		12.000	37.000
118	Lê Võ Thành An	7A1	25.000			25.000
119	Bùi Thị Thùy Dương	7A1	25.000			25.000
120	Nguyễn Hoàng Như Hào	7A1	25.000			25.000
121	Trương Hoàng Huy	7A1	25.000	100.000		125.000
122	Nguyễn Hồng Bích Kim	7A1	25.000		12.000	37.000
123	Lê Hoàng Minh	7A1	25.000			25.000
124	Huỳnh Thị Tú Quyên	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
125	Trịnh Văn Thành	7A1	25.000			25.000
126	Lê Huỳnh Phương Thảo	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
127	Nguyễn Thị Anh Thư	7A1	25.000			25.000
128	Võ Thị Anh Thư	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
129	Phan Thanh Trọng	7A1	25.000		12.000	37.000
130	Lê Phan Vũ	7A1	25.000	100.000	12.000	137.000
131	Nguyễn Đặng Xuân Ái	7A2	25.000	100.000	12.000	137.000
132	Nguyễn Thị Ngọc Diệu	7A2	25.000		12.000	37.000
133	Nguyễn Tuyết Nhung	7A2	25.000		12.000	37.000



134	Lê Thành Tài	7A2	25.000		12.000	37.000
135	Đặng Kim Thoa	7A2	25.000		12.000	37.000
136	Trương Thị Kim Thùy	7A2	25.000		12.000	37.000
137	Nguyễn Tường Vy	7A2	25.000		12.000	37.000
138	Phan Đoàn Thảo Vy	7A2	25.000		12.000	37.000
139	Nguyễn Thị Huỳnh An	7A3	25.000		12.000	37.000
140	Phan Thị Thùy An	7A3	25.000		12.000	37.000
141	Đặng Ngọc Minh Châu	7A3	25.000		12.000	37.000
142	Huỳnh Đình Thái Dương	7A3	25.000			25.000
143	Trương Thị Mỹ Hương	7A3	25.000		12.000	37.000
144	Nguyễn Quang Khánh	7A3	25.000		12.000	37.000
145	Phạm Cao Duy Khánh	7A3	25.000		12.000	37.000
146	Lê Nhật Khoa	7A3	25.000			25.000
147	Châu Huệ Mẫn	7A3	25.000		12.000	37.000
148	Nguyễn Thùy Diễm My	7A3	25.000		12.000	37.000
149	Đỗ Ngọc Kiều Ngân	7A3	25.000	100.000	12.000	137.000
150	Võ Tuyết Nhung	7A3	25.000		12.000	37.000
151	Phan Kiều Oanh	7A3	25.000			25.000
152	Nguyễn Hà Phương	7A3	25.000	100.000	12.000	137.000
153	Vũ Hoàng Quý	7A3	25.000		12.000	37.000
154	Nguyễn Thị Kim Quyên	7A3	25.000			25.000
155	Huỳnh Nguyễn Bảo Thông	7A3	25.000		12.000	37.000
156	Dương Tấn Thương	7A3	25.000		12.000	37.000
157	Nguyễn Thanh Tuấn	7A3	25.000		12.000	37.000
158	Nguyễn Công Vinh	7A3	25.000		12.000	37.000
159	Huỳnh Thúy Vy	7A3	25.000		12.000	37.000
160	Nguyễn Đăng Quốc Anh	7A4	25.000			25.000
161	Lê Gia Bảo	7A4	25.000			25.000
162	Võ Gia Bảo	7A4	25.000	100.000	12.000	137.000
163	Lê Đăng Huy	7A4	25.000		12.000	37.000
164	Nguyễn Sông Hương	7A4	25.000			25.000
165	Cao Việt Khương	7A4	25.000			25.000
166	Lê Nguyễn Thế Kiệt	7A4	25.000			25.000
167	Nguyễn Sơn Kiệt	7A4	25.000			25.000
168	Nguyễn Thị Khánh Linh	7A4	25.000		12.000	37.000
169	Nguyễn Thị Mai	7A4	25.000			25.000
170	Phùng Triệu Mẫn	7A4	25.000		12.000	37.000
171	Trần Minh Nhân	7A4	25.000			25.000
172	Võ Trọng Nhân	7A4	25.000			25.000
173	Hà Yến Nhi	7A4	25.000		12.000	37.000
174	Kiều Tuấn Thái	7A4	25.000		12.000	37.000
175	Nguyễn Thị Phương Thảo	7A4	25.000		12.000	37.000
176	Lê Thị Anh Thư	7A4	25.000			25.000
177	Bùi Minh Tiến	7A4	25.000		12.000	37.000
178	Lê Trung Tín	7A4	25.000		12.000	37.000
179	Đặng Phước Trường	7A4	25.000		12.000	37.000



180	Nguyễn Tuấn Vũ	7A4	25.000		12.000	37.000
181	Nguyễn Nhật Đăng	7A5	25.000		12.000	37.000
182	Nguyễn Ngọc Hân	7A5	25.000		12.000	37.000
183	Lê Đức Minh	7A5	25.000		12.000	37.000
184	Nguyễn Thị Yến Nhi	7A5	25.000		12.000	37.000
185	Trần Hoài Như	7A5	25.000		12.000	37.000
186	Trương Thị Mỹ Như	7A5	25.000		12.000	37.000
187	Trương Minh Quân	7A5	25.000	100.000	12.000	137.000
188	Bùi Trung Quốc	7A5	25.000		12.000	37.000
189	Lê Minh Tân	7A5	25.000		12.000	37.000
190	Nguyễn Chí Thanh	7A5	25.000		12.000	37.000
191	Hồ Việt Thắng	7A5	25.000		12.000	37.000
192	Ngô Phước Thịnh	7A5	25.000		12.000	37.000
193	Võ Nguyễn Văn Thống	7A5	25.000		12.000	37.000
194	Nguyễn Trung Tính	7A5	25.000		12.000	37.000
195	Lê Hoàng Toàn	7A5	25.000		12.000	37.000
196	Kiều Thị Vân Trang	7A5	25.000		12.000	37.000
197	Trần Thị Huyền Trang	7A5	25.000		12.000	37.000
198	Tô Lý Trường	7A5	25.000		12.000	37.000
199	Lâm Kha Vỹ	7A5	25.000		12.000	37.000
200	Nguyễn Thị Bảo Xuyên	7A5	25.000		12.000	37.000
201	Nguyễn Quốc An	7A6	25.000		12.000	37.000
202	Nguyễn Thị Phương Anh	7A6	25.000		12.000	37.000
203	Trần Ngọc Anh	7A6	25.000		12.000	37.000
204	Trần Nguyễn Gia Bảo	7A6	25.000		12.000	37.000
205	Nguyễn Tiến Đạt	7A6	25.000		12.000	37.000
206	Trần Duy Hiếu	7A6	25.000		12.000	37.000
207	Nguyễn Lê Tuấn Kiệt	7A6	25.000		12.000	37.000
208	Phạm Tùng Lâm	7A6	25.000		12.000	37.000
209	Phan Thanh Mẫn	7A6	25.000		12.000	37.000
210	Võ Thị Diễm My	7A6	25.000		12.000	37.000
211	Nguyễn Ngọc Kiều Ngân	7A6	25.000		12.000	37.000
212	Trần Quốc Quân	7A6	25.000		12.000	37.000
213	Đinh Quốc Thống	7A6	25.000		12.000	37.000
214	Nguyễn Thị Minh Thư	7A6	25.000		12.000	37.000
215	Mai Thị Kiều Tiên	7A6	25.000		12.000	37.000
216	Đặng Thảo Uyên	7A6	25.000		12.000	37.000
217	Phan Văn Hậu	7A7	25.000			25.000
218	Đỗ Nguyễn Anh Khoa	7A7	25.000			25.000
219	Ngô Tuấn Kiệt	7A7	25.000		12.000	37.000
220	Ngô Thị Yến Nhi	7A7	25.000			25.000
221	Thái Thị Yến Quỳnh	7A7	25.000			25.000
222	Nguyễn Duy Thanh	7A7	25.000			25.000
223	Hoa Quốc Thành	7A7	25.000			25.000
224	Trần Nhật Tiến	7A7	25.000			25.000
225	Nguyễn Việt Trinh	7A7	25.000			25.000



226	Phạm Đình Trọng	7A7	25.000			25.000
227	Trương Anh Tuấn	7A7	25.000			25.000
228	Đặng Văn Quang Vinh	7A7	25.000			25.000
229	Nguyễn Trường Vinh	7A7	25.000			25.000
230	Lê Hoàng Vũ	7A7	25.000			25.000
231	Nguyễn Thị Nguyệt Nhi	7A7	25.000		12.000	37.000
232	Huỳnh Quốc Anh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
233	Nguyễn Tấn Đạt	8A1	25.000		12.000	37.000
234	Phan Quốc Khánh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
235	Trần Tấn Lực	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
236	Trần Thị Gia Mỹ	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
237	Trần Thị Mỹ Ngân	8A1	25.000		12.000	37.000
238	Lê Phương Nghi	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
239	Nguyễn Lê Bảo Ngọc	8A1	25.000		12.000	37.000
240	Phùng Thị Yến Nhi	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
241	Vũ Thị Quế Trân	8A1	25.000		12.000	37.000
242	Nguyễn Thảo Trinh	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
243	Trần Lê Anh Vũ	8A1	25.000	100.000	12.000	137.000
244	Nguyễn Nhật Duy	8A2	25.000	100.000	12.000	137.000
245	Lê Minh Hải	8A2	25.000		12.000	37.000
246	Phạm Thị Như Hào	8A2	25.000		12.000	37.000
247	Lê Thanh Hương	8A2	25.000		12.000	37.000
248	Trần Lan Khanh	8A2	25.000		12.000	37.000
249	Nguyễn Thị Thanh My	8A2	25.000		12.000	37.000
250	Trần Hoàng Nam	8A2	25.000		12.000	37.000
251	Bùi Yến Ngọc	8A2	25.000		12.000	37.000
252	Lê Huỳnh Phát	8A2	25.000		12.000	37.000
253	Thân Tấn Thành	8A2	25.000		12.000	37.000
254	Nguyễn Thị Kiều Thi	8A2	25.000		12.000	37.000
255	Huỳnh Kim Thuy	8A2	25.000		12.000	37.000
256	Đoàn Thị Bảo Trân	8A2	25.000		12.000	37.000
257	Lê Thị Bích Trân	8A2	25.000		12.000	37.000
258	Phạm Ngọc Trinh	8A2	25.000		12.000	37.000
259	Phạm Minh Trương	8A2	25.000		12.000	37.000
260	Mai Nhật Trường	8A2	25.000		12.000	37.000
261	Trần Thị Cẩm Viên	8A2	25.000		12.000	37.000
262	Nguyễn Hoàng Vũ	8A2	25.000			25.000
263	Lâm Tường Vy	8A2	25.000			25.000
264	Phạm Hải Vy	8A2	25.000			25.000
265	Nguyễn Phạm Y Lin	8A3	25.000			25.000
266	Dương Phước Lộc	8A3	25.000		12.000	37.000
267	Nguyễn Hồng Bích Ngân	8A3	25.000			25.000
268	Ngô Hùng Nguyên	8A3	25.000		12.000	37.000
269	Phạm Ngọc Tùng	8A3	25.000			25.000
270	Nguyễn Quốc An	8A4	25.000			25.000
271	Trần Thanh An	8A4	25.000		12.000	37.000





272	Tôn Thị Lan Anh	8A4	25.000			25.000
273	Nguyễn Thị Ngọc Hân	8A4	25.000			25.000
274	Nguyễn Thanh Hùng	8A4	25.000		12.000	37.000
275	Nguyễn Hoàng Huy	8A4	25.000			25.000
276	Vương Vĩ Khang	8A4	25.000		12.000	37.000
277	Nguyễn Giáp Đăng Khoa	8A4	25.000			25.000
278	Võ Tuấn Kiệt	8A4	25.000			25.000
279	Nguyễn Văn Lập	8A4	25.000			25.000
280	Nguyễn Thị Kiều Mi	8A4	25.000		12.000	37.000
281	Đỗ Nguyễn Hoàng Nam	8A4	25.000			25.000
282	Trần Thanh Ngà	8A4	25.000		12.000	37.000
283	Bùi Ngọc Nhân	8A4	25.000			25.000
284	Võ Mỹ Nhân	8A4	25.000		12.000	37.000
285	Nguyễn Bảo Như	8A4	25.000			25.000
286	Phạm Thị Huỳnh Như	8A4	25.000		12.000	37.000
287	Khuru Tấn Phát	8A4	25.000			25.000
288	Nguyễn Thành Phát	8A4	25.000			25.000
289	Vũ Giang Sơn	8A4	25.000			25.000
290	Nguyễn Thị Mỹ Tâm	8A4	25.000			25.000
291	Phạm Thị Kim Thủy	8A4	25.000		12.000	37.000
292	Bùi Thị Thanh Trúc	8A4	25.000		12.000	37.000
293	Mai Nguyên Vũ	8A4	25.000			25.000
294	Nguyễn Văn An	8A5	25.000		12.000	37.000
295	Bùi Ngọc Trâm Anh	8A5	25.000			25.000
296	Lê Tuấn Anh	8A5	25.000		12.000	37.000
297	Nguyễn Thanh Bình	8A5	25.000			25.000
298	Nguyễn Phúc Cẩn	8A5	25.000			25.000
299	Từ Nguyễn Ngọc Châu	8A5	25.000		12.000	37.000
300	Phạm Công Danh	8A5	25.000			25.000
301	Trần Văn Duy	8A5	25.000			25.000
302	Nguyễn Thị Duyên	8A5	25.000			25.000
303	Nguyễn Đức Đại	8A5	25.000		12.000	37.000
304	Nguyễn Quốc Đạt	8A5	25.000			25.000
305	Trần Gia Định	8A5	25.000			25.000
306	Đào Gia Huy	8A5	25.000		12.000	37.000
307	Trần Gia Huy	8A5	25.000			25.000
308	Nguyễn Ngọc Huỳnh Như	8A5	25.000		12.000	37.000
309	Lê Minh Quý	8A5	25.000			25.000
310	Nguyễn Ngọc Yến Thanh	8A5	25.000		12.000	37.000
311	Trần Thị Quế Trân	8A5	25.000		12.000	37.000
312	Nguyễn Hoài Duy	8A6	25.000		12.000	37.000
313	Huỳnh Thị Như Hào	8A6	25.000		12.000	37.000
314	Lê Nguyễn Thu Hiền	8A6	25.000		12.000	37.000
315	Nguyễn Ngô Tuyết Hoa	8A6	25.000		12.000	37.000
316	Trần Thị Ánh Hồng	8A6	25.000		12.000	37.000
317	Võ Kế Quốc Hưng	8A6	25.000		12.000	37.000



318	Lý Nguyễn Quốc Khánh	8A6	25.000		12.000	37.000
319	Võ Hoàng Linh	8A6	25.000		12.000	37.000
320	Đào Bình Nguyên	8A6	25.000		12.000	37.000
321	Bùi Thị Yến Nhi	8A6	25.000		12.000	37.000
322	Lê Chế Phong	8A6	25.000		12.000	37.000
323	Phan Thị Trúc Phương	8A6	25.000		12.000	37.000
324	Trương Quốc Quý	8A6	25.000		12.000	37.000
325	Trần Văn Sang	8A6	25.000		12.000	37.000
326	Trần Nhật Tân	8A6	25.000		12.000	37.000
327	Bùi Ngọc Thanh	8A6	25.000		12.000	37.000
328	Lê Thị Mỹ Tiên	8A6	25.000		12.000	37.000
329	Nguyễn Châu Toàn	8A6	25.000		12.000	37.000
330	Lê Thị Ngọc Trâm	8A6	25.000		12.000	37.000
331	Nguyễn Thị Bích Trâm	8A6	25.000		12.000	37.000
332	Tạ Túc Vinh	8A6	25.000		12.000	37.000
333	Võ Thị Phương Vy	8A6	25.000		12.000	37.000
334	Lê Minh Tâm	8A6	25.000		12.000	37.000
335	Trần Minh Anh	9A1	25.000		12.000	37.000
336	Trương Văn Bình	9A1	25.000		12.000	37.000
337	Nguyễn Tuấn Dũng	9A1	25.000		12.000	37.000
338	Trà Tấn Đạt	9A1	25.000		12.000	37.000
339	Nguyễn Văn Hoàng	9A1	25.000		12.000	37.000
340	Ngô Anh Khoa	9A1	25.000		12.000	37.000
341	Lê Đình Khương	9A1	25.000		12.000	37.000
342	Trần Quốc Kiệt	9A1	25.000		12.000	37.000
343	Đỗ Thành Lộc	9A1	25.000		12.000	37.000
344	Đặng Phương Nam	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
345	Nguyễn Hoài Nam	9A1	25.000		12.000	37.000
346	Cao Thị Hồng Ngọc	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
347	Nguyễn Thị Bé Ngọc	9A1	25.000		12.000	37.000
348	Lê Thị Thảo Nguyên	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
349	Lê Hoàng Nhật	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
350	Trần Thị Yến Nhi	9A1	25.000		12.000	37.000
351	Lê Thị Cẩm Nhung	9A1	25.000		12.000	37.000
352	Nguyễn Thanh Phong	9A1	25.000		12.000	37.000
353	Nguyễn Trọng Phú	9A1	25.000		12.000	37.000
354	Trương Phú Quý	9A1	25.000		12.000	37.000
355	Mai Như Quỳnh	9A1	25.000		12.000	37.000
356	Nguyễn Thị Như Quỳnh	9A1	25.000		12.000	37.000
357	Nguyễn Hồng Sơn	9A1	25.000		12.000	37.000
358	Phan Hồng Thanh	9A1	25.000		12.000	37.000
359	Lê Thị Bé Thi	9A1	25.000		12.000	37.000
360	Thái Anh Thi	9A1	25.000		12.000	37.000
361	Huỳnh Lê Thủy	9A1	25.000		12.000	37.000
362	Nguyễn Minh Trí	9A1	25.000	100.000	12.000	137.000
363	Nguyễn Thị Thục Trinh	9A1	25.000		12.000	37.000



364	Lê Thị Kim Tuyền	9A1	25.000		12.000	37.000
365	Lê Văn Tỷ	9A1	25.000		12.000	37.000
366	Nguyễn Ngọc Vĩ	9A1	25.000		12.000	37.000
367	Ngô Trần Ngọc Ánh	9A2	25.000		12.000	37.000
368	Nguyễn Mạnh Cường	9A2	25.000		12.000	37.000
369	Nguyễn Tấn Đạt	9A2	25.000		12.000	37.000
370	Lê Thanh Điền	9A2	25.000		12.000	37.000
371	Đoàn Thị Phương Hà	9A2	25.000		12.000	37.000
372	Lê Thị Gia Hân	9A2	25.000		12.000	37.000
373	Phan Thu Hiền	9A2	25.000		12.000	37.000
374	Đặng Vĩ Khang	9A2	25.000		12.000	37.000
375	Huỳnh Lâm Khang	9A2	25.000		12.000	37.000
376	Nguyễn Duy Khanh	9A2	25.000		12.000	37.000
377	Phan Lâm Tuấn Khanh	9A2	25.000		12.000	37.000
378	Ngô Ngọc Khôi	9A2	25.000		12.000	37.000
379	Lê Minh Kiệt	9A2	25.000		12.000	37.000
380	Nguyễn Nhật Lam	9A2	25.000		12.000	37.000
381	Nguyễn Văn Lực	9A2	25.000		12.000	37.000
382	Dư Ngọc Kim Ngân	9A2	25.000		12.000	37.000
383	Lê Thảo Nguyên	9A2	25.000		12.000	37.000
384	Nguyễn Ngọc Như	9A2	25.000		12.000	37.000
385	Võ Thị Quỳnh Như	9A2	25.000		12.000	37.000
386	Đặng Thị Châu Pha	9A2	25.000		12.000	37.000
387	Võ Hùng Quân	9A2	25.000		12.000	37.000
388	Lê Anh Quốc	9A2	25.000		12.000	37.000
389	Phan Thị Mai Ry	9A2	25.000		12.000	37.000
390	Phan Hà Ngọc Tâm	9A2	25.000		12.000	37.000
391	Võ Trọng Tấn	9A2	25.000		12.000	37.000
392	Huỳnh Tô Ngọc Thúy	9A2	25.000		12.000	37.000
393	Nguyễn Thị Ngọc Trà	9A2	25.000		12.000	37.000
394	Nguyễn Thị Thùy Trân	9A2	25.000		12.000	37.000
395	Nguyễn Tấn Tú	9A2	25.000		12.000	37.000
396	Ngô Anh Tuấn	9A2	25.000		12.000	37.000
397	Lê Tuấn Vũ	9A2	25.000		12.000	37.000
398	Nguyễn Lê Khánh Vy	9A2	25.000		12.000	37.000
399	Nguyễn Thanh Vy	9A2	25.000		12.000	37.000
400	Nguyễn Tường An	9A3	25.000		12.000	37.000
401	Đỗ Phương Anh	9A3	25.000		12.000	37.000
402	Trần Tuấn Anh	9A3	25.000		12.000	37.000
403	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	9A3	25.000		12.000	37.000
404	Đỗ An Bình	9A3	25.000		12.000	37.000
405	Nguyễn Ngô Thanh Đình	9A3	25.000		12.000	37.000
406	Huỳnh Lâm Nhật Hào	9A3	25.000		12.000	37.000
407	Nguyễn Hoàng Lê Hiền	9A3	25.000		12.000	37.000
408	Nguyễn Nhật Huy	9A3	25.000		12.000	37.000
409	Trần Đình Huy	9A3	25.000		12.000	37.000



410	Lê Trần Quý Khang	9A3	25.000		12.000	37.000
411	Nguyễn Quốc Khương	9A3	25.000		12.000	37.000
412	Lê Tuấn Kiệt	9A3	25.000		12.000	37.000
413	Nguyễn Văn Kiệt	9A3	25.000		12.000	37.000
414	Nguyễn Thị Ngọc Lan	9A3	25.000		12.000	37.000
415	Nguyễn Thị Kim Loan	9A3	25.000		12.000	37.000
416	Nguyễn Hồng Ngọc	9A3	25.000		12.000	37.000
417	Nguyễn Thanh Nhi	9A3	25.000		12.000	37.000
418	Nguyễn Thị Tuyết Nhi	9A3	25.000		12.000	37.000
419	Bùi Tố Như	9A3	25.000		12.000	37.000
420	Nguyễn Văn Phương	9A3	25.000		12.000	37.000
421	Nguyễn Quốc Quang	9A3	25.000		12.000	37.000
422	Nguyễn Thị Như Quỳnh	9A3	25.000		12.000	37.000
423	Trần Minh Thắng	9A3	25.000		12.000	37.000
424	Trần Thị Quế Thơ	9A3	25.000		12.000	37.000
425	Võ Phúc Thuận	9A3	25.000		12.000	37.000
426	Nguyễn Anh Thư	9A3	25.000		12.000	37.000
427	Nguyễn Thị Trang	9A3	25.000		12.000	37.000
428	Tô Thị Kiều Trâm	9A3	25.000		12.000	37.000
429	Trần Nguyễn Quang Vinh	9A3	25.000		12.000	37.000
430	Lê Văn Vui	9A3	25.000		12.000	37.000
431	Võ Thị Tường Vy	9A3	25.000		12.000	37.000
432	Đỗ Nguyễn Hồng Yến	9A3	25.000		12.000	37.000
433	Nguyễn Khánh Duy	9A4	25.000		12.000	37.000
434	Hoàng Thị Mỹ Duyên	9A4	25.000		12.000	37.000
435	Trần Thị Huỳnh Hoa	9A4	25.000		12.000	37.000
436	Lê Quốc Huy	9A4	25.000		12.000	37.000
437	Trần Minh Khang	9A4	25.000		12.000	37.000
438	Nguyễn Hoài Khánh	9A4	25.000		12.000	37.000
439	Lê Hữu Nghĩa	9A4	25.000		12.000	37.000
440	Trương Thành Nhân	9A4	25.000		12.000	37.000
441	Võ Hà Yến Nhi	9A4	25.000		12.000	37.000
442	Nguyễn Thị Quỳnh Như	9A4	25.000		12.000	37.000
443	Trần Lâm Nhựt	9A4	25.000		12.000	37.000
444	Trần Thị Trúc Phương	9A4	25.000		12.000	37.000
445	Đỗ Nguyễn Hồng Phượng	9A4	25.000		12.000	37.000
446	Trà Thị Hồng Quyên	9A4	25.000		12.000	37.000
447	Nguyễn Hoàng Thanh Thanh	9A4	25.000		12.000	37.000
448	Nguyễn Ngọc Thẩm	9A4	25.000		12.000	37.000
449	Phan Văn Thọ	9A4	25.000		12.000	37.000
450	Ngô Thị Huyền Thoại	9A4	25.000		12.000	37.000
451	Nguyễn Minh Thông	9A4	25.000		12.000	37.000
452	Trần Thị Thanh Thủy	9A4	25.000		12.000	37.000
453	Đinh Thị Anh Thư	9A4	25.000		12.000	37.000
454	Huỳnh Thị Cẩm Tiên	9A4	25.000		12.000	37.000
455	Nguyễn Hồng Tiên	9A4	25.000		12.000	37.000





456	Nguyễn Anh Tiến	9A4	25.000		12.000	37.000
457	Nguyễn Thái Toàn	9A4	25.000		12.000	37.000
458	Trần Thị Tố Trinh	9A4	25.000		12.000	37.000
459	Đoàn Hoàng Tuấn	9A4	25.000		12.000	37.000
460	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	9A4	25.000		12.000	37.000
461	Nguyễn Thế Việt	9A4	25.000		12.000	37.000
462	Trần Ngọc Tường Vy	9A4	25.000		12.000	37.000

